

Bản án số: 350/2020/HS-PT
Ngày: 29-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu

2. Ông Phan Nguyên Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 246/2020/HSPT ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Đức L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Đức L; Sinh năm: 1974 tại: Nam Định; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: chạy xe ôm; con ông Vũ Đức V và bà Nguyễn Thị Q; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 03 người con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 20/11/2017, bị cáo bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số tiền 92.500.000 đồng (theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 6109/QĐ-XPHC ngày 20/11/2017), bị cáo chưa thi hành.

Nhân thân: Ngày 06/6/2018, bị cáo bị Công an thành phố Biên Hòa, Đồng Nai xử phạt về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số tiền 15.000.000 đồng (theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 116/QĐ-XPVPHC ngày 06/6/2018), bị cáo đã thi hành ngày 10/7/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 26/9/2019, tại trước nhà không số, Quốc lộ C, khu phố C1, phường C2, Quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Quận 12 phát hiện xe mô tô biển số 37F2 - XX do Vũ Đức L điều khiển vận chuyển một số hàng hóa có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, công an phát hiện trên xe đang vận chuyển 2.040 bao thuốc lá ngoại nhập mang nhãn hiệu Jet và Hero không dán tem nhãn, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ nên Công an Quận C3 đã lập hồ sơ ghi nhận sự việc và tạm giữ hàng hóa nêu trên để tiếp tục xác minh làm rõ.

Qua điều tra, L khai nhận L làm công việc chạy xe ôm. Vào khoảng cuối năm 2017, có một người phụ nữ tên Hằng buôn bán tạp hóa tại B tiếp xúc với L và đề cập việc thuê L chở hàng hóa là thuốc lá điều nhập lậu từ Thành phố Hồ Chí Minh về Đồng Nai với tiền công mỗi chuyến trung bình khoảng 400.000 đồng không phụ thuộc vào số lượng thì L đồng ý. Vì vậy, cứ khoảng một thời gian, bà H đến liên hệ L để chở thuê hàng cho H1. Sau khi vận chuyển hàng hóa về thì L giao hàng cho bà H1 tại khu vực chợ S thuộc thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 26/9/2019, L điều khiển xe mô tô biển số 37F2-0865 rời khỏi nhà di chuyển trên tuyến Quốc lộ C đến trước cổng khu công nghiệp V thuộc huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh thì có người đàn ông tên Đ chạy xe mô tô chở theo số thuốc lá đến giao cho L để L vận chuyển về B. Khi đi đến trước địa chỉ nhà không số, Quốc lộ C, khu phố C1, phường C2, Quận C3 thì L bị Công an Quận 12 kiểm tra phát hiện như nêu trên.

Ngày 04/5/2020, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án đối với bị cáo Vũ Đức L và đã tuyên án theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HSST ngày 04/5/2020. Theo đó, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức L phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Đức L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/5/2020 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 11/5/2020 bị cáo Vũ Đức L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Vũ Đức L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Đức L. Theo đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đồng thời giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tuyên phạt bị cáo L với mức án là 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 05 giờ ngày 26/9/2019, Vũ Đức L điều khiển xe mô tô biển số 37F2-0865 rời khỏi nhà di chuyển trên tuyến Quốc lộ C đến trước cổng khu công nghiệp V thuộc huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận thuốc lá từ một người đàn ông tên Đ (không rõ lai lịch) rồi L vận chuyển về B, Đồng Nai giao cho người phụ nữ tên H1. Đến khoảng 06 giờ 10 phút ngày 26/9/2019, L điều khiển xe máy nêu trên đi đến trước nhà không số, Quốc lộ C, khu phố C1, phường C2, Quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an Quận 12 kiểm tra, phát hiện trên xe có 2.040 bao thuốc lá ngoại nhập mang nhãn hiệu Jet và Hero không dán tem nhãn, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ nên Công an Quận 12 đã lập hồ sơ và tạm giữ hàng hóa nêu trên để xử lý.

Với hành vi nêu trên của Vũ Đức L thì Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Ngày 04/5/2020, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 11/5/2020 bị cáo Vũ Đức L làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Bị cáo Vũ Đức L đã có hành vi vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại nhập lậu với số lượng là 2.040 bao thuốc lá mang nhãn hiệu Jet và Hero. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện, nên cần

có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Nhưng khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết gì mới để xem xét thêm cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Đối với bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo đã nhiều lần vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và bị xử phạt vi phạm hành chính hai lần (năm 2017 và năm 2018), nhưng bị cáo vẫn chưa chấp hành một quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 92.500.000 đồng. Và đến nay bị cáo lại tiếp tục vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu và bị khởi tố, truy tố và xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm”, điều này thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, thường xuyên vi phạm về cùng một loại hành vi là vận chuyển hàng cấm, gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý của Nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước, nên trong vụ án này mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu, nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Với hành vi, tính chất phạm tội, tiền sự, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên thì mức án 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp, nhằm có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đức L và giữ nguyên bản án sơ thẩm như sau:

Xử phạt: **Vũ Đức L** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P.PC 53 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 12; (2)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, Hồ sơ (21). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng